

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Phước Thuận, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Phước Thuận năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025;
- Quyết định số 5151/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Bình Định, phiên bản 1.0.
- Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (phiên bản 2.0).
- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Bình Định năm 2024.
- Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 14/6/2024 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Tuy Phước năm 2024.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng các nền tảng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại, đồng bộ; ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng và nâng cao an toàn thông tin; phát triển chính quyền số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Phấn đấu nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) và chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 60% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ nhập dữ liệu một lần.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Hệ thống thông tin của xã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Ủy ban nhân dân xã có hệ thống đài truyền thanh thông minh.

2.2. Phát triển kinh tế số

- Phần đầu kinh tế số chiếm 7% GRDP của xã.

- Phần đầu năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 7%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 60%.

2.3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng tiếp cận internet cáp băng rộng cố định đạt trên 80%.

- 100% thôn được phủ hạ tầng cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt trên 60%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 40%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 40%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến thể chế số

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kịp thời các cơ chế, chính sách của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, của huyện, của xã tạo điều kiện thuận lợi cho chuyển đổi số nhanh, bền vững, trong đó tập trung vào các chính sách: Chính sách thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số.

- Thực hiện tuyên truyền các nội dung của Luật Giao dịch điện tử tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử.

2. Hạ tầng số

- Thực hiện rà soát, kiến nghị cơ quan chức năng chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã tiến hành đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, internet tại các khu dân cư, tiến tới triển khai mạng 5G.

- Tiến hành rà soát, triển khai đầu tư, nâng cấp mạng nội bộ tại UBND xã nhằm đảm bảo hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số của địa phương.

- Đầu tư, trang bị máy tính, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức, lao động đảm bảo 100% cán bộ, công chức, lao động có máy tính làm việc thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3. Nhân lực số

- Tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho lãnh đạo và cán bộ, công chức, lao động.

- Cử nhân sự chuyên trách/phụ trách an toàn thông tin tham gia các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng xử lý các mối nguy hại của mã độc, kỹ năng về an toàn thông tin.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân; tập trung hướng dẫn kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ trên không gian mạng và một số nền tảng số của tỉnh, của huyện.

- Bố trí bộ phận chuyên môn của xã làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của xã theo điểm c khoản 1 mục II Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiến tạo tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

4. Nhận thức số

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức của người dân, toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số; thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số, cụ thể:

- + Tổ chức truyền thông, lan tỏa sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác chuyển đổi số, các nền tảng số, công nghệ số trên các chuyên trang, chuyên mục, kênh thông tin trên hệ thống truyền thanh cơ sở; Trang Thông tin điện tử xã, các trang mạng xã hội Facebook, Zalo OA, Fanpage của xã.

- Tổ chức các hoạt động, sự kiện thiết thực, hiệu quả hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

5. Hệ thống, nền tảng số

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống Văn phòng điện tử; Hệ thống dịch vụ công, một cửa điện tử, các dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia (dân cư, đất đai, tài chính, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội) để phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các hệ thống phục vụ cho phát triển Chính quyền số như: Hệ thống quản lý công việc; hệ thống thông tin báo cáo; hệ thống phòng họp không giấy; hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của xã hoặc của huyện; hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức; hệ thống quản lý đất đai, tài chính; ...

6. Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu

- Triển khai thực hiện Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục 42 mô hình thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Phối hợp thực hiện xây kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh; đồng thời thực hiện xây dựng các dữ liệu số thuộc các ngành, lĩnh vực như: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Thư viện.

7. An toàn thông tin mạng

- Tiến hành rà soát, triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống mã độc đối với hệ thống thông tin của địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, khắc phục các sự cố mất an toàn thông tin theo nội dung cảnh báo, khuyến cáo của Cục an toàn thông tin thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin của xã; tiếp tục rà soát, đầu tư trang thiết bị, nâng cấp hệ thống phần cứng, phần mềm để tăng cường bảo vệ hệ thống thông tin của địa phương.

- Cử cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin của tỉnh, huyện để nâng cao kỹ năng xử lý, khắc phục các sự cố mất an toàn thông tin, tham mưu, đề xuất thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã.

8. Phát triển Chính quyền số

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường cung cấp, hướng dẫn, giải quyết kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân, nhất là các thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

- Thực hiện nghiêm việc sử dụng văn phòng điện tử, chữ ký số; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền cấp phát tài khoản thư điện tử công vụ, chữ ký số cá nhân cho cán bộ, công chức, lao động trên địa bàn xã, đảm bảo 100% cán bộ, công chức, lao động được cấp tài khoản thư điện tử công vụ, chữ ký số phục vụ công việc, giao dịch điện tử, giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

- Tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử của xã; thực hiện kết nối hệ thống thông tin nguồn của tỉnh đối với hệ thống đài truyền thanh cấp xã

ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân.

9. Phát triển kinh tế số

- Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh; khuyến khích thúc đẩy chuyển giao công nghệ số, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp phát triển công nghệ số, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ số.

- Thực hiện hướng dẫn, vận động các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã nông nghiệp, các tổ chức, cá nhân có sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn, chất lượng thực hiện đăng ký trên sàn thương mại điện tử buudien.vn, voso ... để giới thiệu, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gắn với hoạt động phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn của địa phương.

10. Phát triển Xã hội số

- Tăng cường triển khai, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích các doanh nghiệp, người dân, các tiểu thương, hộ gia đình kinh doanh, buôn bán sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán hàng hóa, dịch vụ, thanh toán tiền điện, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường phối hợp với các hội, đoàn thể trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của dịch vụ công trực tuyến, phát triển xã hội số; phát huy vai trò của Đoàn thanh niên trong triển khai thực hiện Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022-2027”.

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tăng cường triển khai các hoạt động ra quân hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số (Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán, tiếp thị trên sàn thương mại điện tử; kích hoạt, sử dụng ứng dụng VNeID; sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử ...).

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo tập huấn, thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số đến người dân; lồng ghép triển khai chuyển đổi số trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong phát triển kinh tế - xã hội của xã. Thực hiện nhiều hình thức, giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của xã; nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện thuận tiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ số; tuyên truyền cho người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với xây dựng chính quyền số; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Cập nhật, nâng cao kiến thức cho cán bộ CNTT xã theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho cán bộ, công chức, lao động của xã.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Đề xuất triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và CNTT để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ hiện đại.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng đáp ứng tốt công tác triển khai các nền tảng số, ứng dụng dịch vụ số trên địa bàn xã.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn xã đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

(Chi tiết phân công theo dõi thực hiện các chỉ tiêu và Danh mục nhiệm vụ, dự án thực hiện chuyển đổi số năm 2024 tại Phụ lục kèm theo).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao Văn phòng – Thống kê tham mưu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số cụ thể để triển khai tại địa phương; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng mục tiêu và tiến độ đề ra. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) định kỳ 6 tháng, năm (báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15/6 và báo cáo năm gửi trước ngày 15/11) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện theo quy định.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu triển khai các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến/một cửa điện tử đã được triển khai.

- Tăng cường triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Thường xuyên theo dõi, quản lý và xử lý trách nhiệm đối với các cán bộ, công chức giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn.

- Cán bộ, công chức tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng Văn phòng điện tử, chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động của cơ quan;

- Tổ công nghệ số cấp xã và thôn đẩy mạnh hoạt động truyền thông, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

- Đài truyền thanh xã thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và thực hiện kết nối với hệ thống thông tin nguồn của tỉnh để phục vụ tốt công tác truyền thông tại địa phương.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục nhiệm vụ, dự án đề xuất triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024 đính kèm theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã Phước Thuận, yêu cầu các ban ngành, hội đoàn thể xã triển khai thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VH-TT huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BCĐ Chuyển đổi số xã;
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Thế Khoa

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG THEO DÕI, THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của UBND xã Phước Thuận)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2024 đạt	Ngành thực hiện	Ngành chủ trì, theo dõi, đánh giá	Ghi chú
I	Phát triển chính quyền số				
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cổng dịch vụ công tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia.	100%	Bộ phận Một cửa xã	Văn phòng - Thống kê	Quyết định số 942/QĐ TTg ngày 5/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
2	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	60%	Cán bộ, công chức thuộc xã	Văn phòng - Thống kê	Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ nhập dữ liệu một lần.	> 80%	Bộ phận Một cửa xã	Văn phòng - Thống kê	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
4	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.	> 90%		Văn phòng - Thống kê	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
5	Hệ thống Đài truyền thanh thông minh	100%	Đài Truyền thanh xã	Văn hóa - Xã hội	Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh
II	Phát triển chính quyền số				
1	Phần đầu kinh tế số chiếm 10% GRDP	10%	Cán bộ, công chức thuộc xã	Tài chính - Kế toán	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2024 đạt	Ngành thực hiện	Ngành chủ trì, theo dõi, đánh giá	Ghi chú
2	Tỷ lệ tăng năng suất lao động tăng tối thiểu	7%		Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 210/KH - UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh
3	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	> 60 %	Các Doanh nghiệp	Địa chính - Xây dựng	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh
III	Phát triển xã hội số				
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	> 80%	Các doanh nghiệp viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
2	Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng tiếp cận internet cáp băng rộng cố định	> 80%	Các doanh nghiệp viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
3	Tỷ lệ thôn được phủ hạ tầng cáp quang băng rộng	100%	Các doanh nghiệp viễn thông	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
4	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	60%	Người dân	Các ngân hàng thương mại chi nhánh tại huyện Tuy Phước	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	> 40%	Người dân	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	> 40%	Người dân	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2024 đạt	Ngành thực hiện	Ngành chủ trì, theo dõi, đánh giá	Ghi chú
7	Trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí	100%	Các trường học trên địa bàn xã	Văn hóa - Xã hội	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
8	Trạm y tế xã triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt	100%	Trạm y tế xã	Văn hóa - Xã hội	Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 12/07/2023 của UBND tỉnh
9	Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử	> 90 %	Trạm y tế xã	Văn hóa - Xã hội	Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của UBND xã Phước Thuận)*

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến thể chế số				
1.1	Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong phát triển kinh tế - xã hội của xã	Phục vụ mục tiêu chuyển đổi số	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, Hội đoàn thể xã	Thường xuyên
1.2	Thực hiện hướng dẫn, triển khai các quyết định, văn bản chỉ đạo về cấp, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã	Phục vụ mục tiêu chuyển đổi số, đảm bảo việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả	Tài chính - Kế toán	Các ban ngành, Hội đoàn thể xã	Thường xuyên
2	Hạ tầng số				
2.1	Triển khai phát triển hạ tầng băng rộng cố định cáp quang đến các khu dân cư; triển khai thí điểm mạng thông tin di động 5G trên địa bàn xã	Thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trên địa bàn xã; phát triển băng rộng di động đến các thôn; hạ tầng băng rộng cáp quang phủ trên 90% hộ gia đình.	Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông	Năm 2024
2.2	Duy trì, phát triển mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa xã	Đảm bảo hoạt động kết nối, phục vụ trao đổi, chia sẻ dữ liệu và ứng dụng trong cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn xã	Văn hóa - Xã hội	Các doanh nghiệp viễn thông	Năm 2024
2.3	Thực hiện rà soát, xây dựng, nâng cấp hệ	Thực hiện kết nối, chia sẻ	Văn phòng - Thống kê	Các ban, ngành, đoàn	Quý III/2024

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thống mạng LAN của xã	thông tin trong nội bộ cơ quan, góp phần bảo đảm an toàn thông tin		thể xã	
2.4	Thực hiện rà soát, trang bị máy tính cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã.	Đảm bảo 100% cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã được trang bị máy tính để làm việc, phục vụ công tác chuyển đổi số của địa phương	Các ban, ngành, Hội đoàn thể xã	Tài chính - Kế toán	Thường xuyên
2.5	Đầu tư hệ thống Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	Đáp ứng theo Thông tư số 39/2020/TTBTTT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ TT&TT quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT.	Các ban, ngành, Hội đoàn thể xã	Văn hóa - Xã hội	Quý II/2024
3	Nhân lực số				
3.1	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức	Đáp ứng mục tiêu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã	Văn hóa – Xã hội; Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Quý III/2024
3.2	Tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp về kỹ năng số trong hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến	Văn hóa – Xã hội; Đoàn xã	Thành viên Tổ công nghệ số cấp xã và cấp thôn	Quý III/2024
4	Nhận thức số				
4.1	Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nghị	Nâng cao nhận thức của	Văn hóa - Xã hội	Cán bộ, công chức xã	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện, của xã về chuyển đổi số	người dân, toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số			
4.2	Xây dựng chuyên mục, cung cấp nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã và trên sóng phát thanh của xã.	Tăng cường cung cấp thông tin về chuyển đổi số đến người dân và cộng đồng	Đài Truyền thanh xã	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Thường xuyên
4.3	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.	Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý IV/2024
5	Nền tảng số, dữ liệu số				
5.1	Khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống Văn phòng điện tử; Hệ thống dịch vụ công, một cửa điện tử	Đáp ứng mục tiêu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã	Văn phòng - Thống kê	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã	Thường xuyên
5.2	Hệ thống thông tin quản lý công việc	Theo dõi công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND xã.	Văn phòng - Thống kê	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Khi có chỉ đạo của tỉnh, huyện
5.3	Hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức	Quản lý thông tin của cán bộ, công chức như: quá trình công tác, trình độ chuyên môn, diễn biến lương, quan hệ thân nhân, quá trình đào tạo,...	Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức xã	Năm 2024
5.4	Thực hiện kết nối hệ thống thông tin nguồn của tỉnh đối với đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin -	Tăng cường công tác quản lý, chia sẻ thông tin, nâng cao hiệu quả công tác thông	Văn hóa - Xã hội; Đài Truyền thanh xã	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Theo Kế hoạch của Sở Thông tin và Truyền thông

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	viễn thông	tin tuyên truyền			
5.5	Đề xuất, trang bị văn phòng phục vụ phòng họp không giấy	Đổi mới phương thức làm việc trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, hướng đến nền hành chính hiện đại không giấy tờ, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND xã	Văn phòng - Thống kê	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Thường xuyên
5.6	Số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện và các xã, thị trấn theo Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh	Văn phòng - Thống kê	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã	Thường xuyên
5.7	Triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã	Thực hiện theo Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về Phê duyệt Danh mục 42 mô hình thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”	Công an xã	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		trên địa bàn tỉnh Bình Định			
5.8	Triển khai hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức		Văn phòng - Thống kê	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ
6	An toàn thông tin mạng				
6.1	Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin	Triển khai các giải pháp kỹ thuật và biện pháp quản lý phù hợp nhằm bảo vệ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo cấp độ đề xuất	Văn phòng - Thống kê	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý II/2024
6.2	Thực hiện đầu tư, trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền phòng chống mã độc cho hệ thống máy tính	Đảm bảo an toàn bảo mật cho hệ thống thông tin trong quá trình hoạt động trên môi trường mạng	Văn phòng - Thống kê; Công nghệ thông tin	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý II/2024
6.3	Triển khai cảnh báo lỗ hổng bảo mật trong các sản phẩm Microsoft	Kịp thời ngăn chặn, khắc phục các sự cố mất an toàn thông tin trên thiết bị công nghệ thông tin	Văn phòng - Thống kê, Công nghệ thông tin	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông
7	Kinh tế số, xã hội số				
7.1	Thực hiện thúc đẩy đưa các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người tiêu dùng tiếp cận và khai thác ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử	Văn phòng – Thống kê; Nông - Lâm ngư nghiệp	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý III/2024

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu/Lý do đề xuất	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7.2	Nâng cao tỷ lệ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương được đưa lên sàn thương mại điện tử	Thúc đẩy phát triển kinh tế số gắn với công tác quảng bá phát triển du lịch trên địa bàn xã	Văn phòng – Thống kê; Nông - Lâm ngư nghiệp	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý III/2024
7.3	Tạo lập tài khoản định danh điện tử	Tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2. Tích hợp sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ số.	Công an xã	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Thường xuyên
7.4	Triển khai phát triển chữ ký số công cộng	Tăng cường thúc đẩy hoạt động giao dịch điện tử, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến của người dân	Các doanh nghiệp viễn thông	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Năm 2024
7.5	Tiếp tục phát triển Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử	Nâng cao công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe cho người dân	Trạm y tế xã	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Năm 2024
7.6	Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã	Tăng cường thúc đẩy hoạt động thanh toán điện tử, trong đó chú trọng trong ngành y tế và ngành giáo dục và đào tạo	Văn phòng - Thống kê; Văn hoá - Xã hội	Các ban ngành, Hội đoàn thể ở xã	Quý III/2024